

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Tên nhiệm vụ: “Cơ sở khoa học và các giải pháp phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam”.

Mã số: KC.09.27/16-20

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, Mã số: KC.09/16-20.

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xác lập được cơ sở lý luận, thực tiễn và đánh giá được các tiêu chí phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển trên Thế giới; bài học kinh nghiệm áp dụng cho Việt Nam.

- Đánh giá được thực trạng về điều kiện tự nhiên, tài nguyên, môi trường, tai biến thiên nhiên các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang).

- Đánh giá được thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và quản trị theo quan điểm phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang).

- Đề xuất được các giải pháp phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam.

- Mô hình và đề xuất các giải pháp phát triển bền vững cho 03 khu kinh

tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang).

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Phạm Văn Thanh

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Hội Địa chất Biển Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.100 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 5.100 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 7 năm 2018

Kết thúc: Tháng 12 năm 2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Phạm Văn Thanh	Tiến sĩ	Hội địa chất biển Việt Nam
2	ThS. Phạm Thị Tám Hương	Thạc sĩ	Viện Tài nguyên, Môi trường và Phát triển bền vững
3	TS. Hoàng Khắc Lịch	Tiến sĩ	Đại học Kinh tế - Đại học quốc gia Hà Nội
4	TS. Nguyễn Văn Niệm	Tiến sĩ	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản
5	PGS.TS. Nguyễn Trọng Tín	Phó giáo sư – Tiến sĩ	Hội Địa chất Dầu khí VN
6	TS. Trịnh Thế Hiếu	Tiến sĩ	Hội Địa chất biển Việt Nam
7	TS. Nguyễn Văn Quý	Tiến sĩ	Hội Địa chất biển Việt Nam
8	TS. Đặng Hoài Nhơn	Tiến sĩ	Hội Địa chất biển Việt Nam
9	TS. Đậu Hiến	Tiến sĩ	TTNC Kinh tế Môi trường và Biến đổi khí hậu
10	ThS. Đào Hương Giang	Thạc sĩ	TTNC Kinh tế Môi trường và Biến đổi khí hậu

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

1.1.1. Các sản phẩm chính:

Bảng 1: Sản phẩm dạng I (Các báo cáo khoa học)

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Cơ sở lý luận, thực tiễn và các tiêu chí về phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển		x			x			x	
2	Bài học kinh nghiệm phát triển các khu kinh tế ven biển của một số nước trên thế giới, áp dụng cho Việt Nam		x			x			x	
3	Đánh giá thực trạng môi trường, kinh tế, xã hội và quản trị theo quan điểm phát triển bền vững ở các khu kinh tế ven biển Việt Nam và các trường hợp nghiên cứu điển: khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
4	Đề xuất giải pháp phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
5	Mô hình và các giải pháp phát triển bền vững 03 khu kinh tế nghiên cứu điển		x			x			x	
6	Hệ thống bản đồ chuyên đề và tổng hợp về các khu kinh tế ven biển tỷ lệ 1: 1.000.000 và 03 khu kinh tế nghiên cứu điển tỷ lệ 1: 25.000		x			x			x	
7	Cơ sở dữ liệu trên nền GIS về các kết quả nghiên cứu		x			x			x	
*	Báo cáo tổng hợp kết quả của Đề tài		x			x			x	

7. 10. 17

Bảng 2: Sản phẩm dạng II (Bài báo)

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Hiện trạng môi trường khu kinh tế Phú Quốc (Kiên Giang) – Hướng tới sự phát triển bền vững		x			x			x	
2	Lồng ghép, thích ứng với biến đổi khí hậu trong quy hoạch không gian khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô		x			x			x	
3	Intergrated Structure and Specific solutions for sustainable development of islands' special economic zone: A practice in Phu Quoc island, Viet Nam		x			x			x	

1.1.2. Các sản phẩm chi tiết:

Bảng 3: Các sản phẩm chi tiết từng nội dung của Đề tài

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Nội dung 1: Nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn và các tiêu chí về phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển		x			x			x	
1.1	Nghiên cứu cơ sở lý luận và các tiêu chí về phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển		x			x			x	
1.2	Nghiên cứu, đánh giá thực tiễn phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển		x			x			x	
II	Nội dung 2: Nghiên cứu kinh nghiệm phát triển các khu kinh tế ven biển của một số nước trên thế giới, áp dụng cho Việt Nam		x			x			x	

2.1	Nghiên cứu kinh nghiệm phát triển các khu kinh tế ven biển của một số nước trên thế giới, áp dụng cho Việt Nam		x			x			x	
III	Nội dung III: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng môi trường, kinh tế, xã hội và quản trị theo quan điểm phát triển bền vững ở các khu kinh tế ven biển Việt Nam và các trường hợp nghiên cứu điển: khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
3.1	Điều tra, khảo sát bổ sung về điều kiện tự nhiên, môi trường, các hoạt động kinh tế và hiện trạng quản lý tại 3 KKT nghiên cứu điển		x			x			x	
3.2	Gia công + Phân tích mẫu: Mẫu độ hạt, mẫu nước và mẫu ion hấp thụ trong trầm tích		x			x			x	
3.3	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng điều kiện tự nhiên, tài nguyên các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 KKT nghiên cứu điển: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
3.4	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng môi trường không khí, nước và đất/ trầm tích các KKT ven biển Việt Nam và 03 KKT nghiên cứu điển: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
3.4.1	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng môi trường không khí các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điển: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	

3.4.2	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng môi trường nước ven biển và biển nông ven bờ các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x				x			x	
3.4.3	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng môi trường đất/ trầm tích các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang).		x				x			x	
3.5	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng tài biển thiên nhiên tại các KKT ven biển Việt Nam và 03 KKT nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng); Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế); Phú Quốc (Kiên Giang)		x				x			x	
3.6	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế, xã hội và quản trị theo quan điểm phát triển bền vững trong môi liên kết vùng và kết nối quốc tế, xuyên quốc gia các KKT ven biển Việt Nam và 03 KKT nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x				x			x	
3.7	Đánh giá tổng hợp hiện trạng phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang)		x				x			x	
IV	Nội dung IV: Đề xuất giải pháp phát triển bền vững các KKT ven biển Việt Nam.		x				x			x	
4.1	Đề xuất giải pháp pháp lý phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x				x			x	

4.2	Đề xuất các giải pháp kinh tế thực hiện phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam.		x			x			x	
4.3	Đề xuất các giải pháp khoa học công nghệ thực hiện phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
4.4	Đề xuất các giải pháp giáo dục thực hiện phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
4.5	Đề xuất giải pháp điều chỉnh định hướng phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển (phân vùng quy hoạch, lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu vào quy hoạch phát triển bền vững ...) các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
V	Nội dung V: Mô hình và giải pháp phát triển bền vững 03 KKT nghiên cứu điểm		x			x			x	
5.1	Đề xuất mô hình và các giải pháp phát triển bền vững khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
5.2	Kiến nghị về phát triển bền vững khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
5.3	Đề xuất mô hình và các giải pháp phát triển bền vững khu kinh tế nghiên cứu điểm: Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
5.4	Kiến nghị về phát triển bền vững khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
5.5	Đề xuất mô hình và các giải pháp phát triển bền vững khu kinh tế nghiên cứu điểm: Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
5.6	Kiến nghị về phát triển bền vững khu kinh tế Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	

VI	Nội dung VI: Xây dựng hệ thống bản đồ chuyên đề và tổng hợp về các khu kinh tế ven biển tỷ lệ 1:1.000.000 và 03 KKT nghiên cứu điểm tỷ lệ 1: 25.000		x			x			x	
6.1	Xây dựng hệ thống bản đồ về điều kiện tự nhiên, tài nguyên, môi trường, tài biển thiên nhiên và kinh tế xã hội các khu kinh tế ven biển Việt Nam tỷ lệ 1:1000.000; 03 KKT nghiên cứu điểm tỷ lệ 1:25.000		x			x			x	
6.1.1	Bản đồ địa hình – địa mạo		x			x			x	
6.1.1.1	Bản đồ địa hình – địa mạo các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
6.1.1.2	Bản đồ địa hình – địa mạo khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
6.1.1.3	Bản đồ địa hình – địa mạo khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
6.1.1.4	Bản đồ địa hình – địa mạo khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
6.1.2	Bản đồ phân bố tài nguyên khoáng sản		x			x			x	
6.1.2.1	Bản đồ phân bố tài nguyên khoáng sản các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
6.1.2.2	Bản đồ phân bố tài nguyên khoáng sản khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
6.1.2.3	Bản đồ phân bố tài nguyên khoáng sản khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
6.1.2.4	Bản đồ phân bố tài nguyên khoáng sản khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
6.1.3	Bản đồ hiện trạng môi trường nước		x			x			x	
6.1.3.1	Bản đồ hiện trạng môi trường nước các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	

6.1.3.2	Bản đồ hiện trạng môi trường nước khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
6.1.3.3	Bản đồ hiện trạng môi trường nước khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
6.1.3.4	Bản đồ hiện trạng môi trường nước khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
6.1.4	<i>Bản đồ hiện trạng môi trường không khí và đất/ trầm tích</i>		x			x			x	
6.1.4.1	Bản đồ hiện trạng môi trường không khí và đất/ trầm tích các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
6.1.4.2	Bản đồ hiện trạng môi trường không khí và đất/ trầm tích khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
6.1.4.3	Bản đồ hiện trạng môi trường không khí và đất/ trầm tích khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
6.1.4.4	Bản đồ hiện trạng môi trường không khí và đất/ trầm tích khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
6.1.5	<i>Bản đồ tai biến thiên nhiên</i>		x			x			x	
6.1.5.1	Bản đồ tai biến thiên nhiên các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x	
6.1.5.2	Bản đồ tai biến thiên nhiên khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x	
6.1.5.3	Bản đồ tai biến thiên nhiên khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x	
6.1.5.4	Bản đồ tai biến thiên nhiên khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x	
6.1.6	<i>Bản đồ hiện trạng kinh tế xã hội</i>		x			x			x	

6.1.6.1	Bản đồ hiện trạng kinh tế xã hội các khu kinh tế ven biển Việt Nam		x			x			x
6.1.6.2	Bản đồ hiện trạng kinh tế xã hội khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng)		x			x			x
6.1.6.3	Bản đồ hiện trạng kinh tế xã hội khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế)		x			x			x
6.1.6.4	Bản đồ hiện trạng kinh tế xã hội khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang)		x			x			x
6.2	Xây dựng hệ thống bản đồ tổ chức không gian đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại 03 KKT nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế), Phú Quốc (Kiên Giang), tỷ lệ 1: 25.000		x			x			x
6.2.1	Bản đồ tổ chức không gian khu kinh tế nghiên cứu điểm Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng) đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050		x			x			x
6.2.2	Bản đồ tổ chức không gian khu kinh tế nghiên cứu điểm Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế) đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050		x			x			x
6.2.3	Bản đồ tổ chức không gian khu kinh tế nghiên cứu điểm Phú Quốc (Kiên Giang) đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050		x			x			x
VII	Nội dung VII: Xây dựng cơ sở dữ liệu trên nền GIS về các kết quả nghiên cứu		x			x			x
7.1	Số hóa bản đồ và chuẩn hóa phục vụ cơ sở dữ liệu GIS		x			x			x
7.2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trên nền GIS về các kết quả nghiên cứu		x			x			x

1.1.3. Đào tạo:

- Hướng dẫn luận văn tốt nghiệp cho 2 Thạc sỹ:

Thạc sỹ Nghiêm Thị Tuyết Nhung, Luận văn tốt nghiệp: “Cơ sở khoa học cho quy hoạch không gian biển đảo Bạch Long Vỹ trong bối cảnh biến đổi khí hậu”.

Thạc sỹ Công Minh Vương, Luận văn tốt nghiệp: “Nghiên cứu đặc điểm một số dạng tài nguyên và môi trường phục vụ quy hoạch không gian biển đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang”.

- Hỗ trợ đào tạo 01 Tiến sỹ:

NCS. Đào Hương Giang, Luận án Tiến sỹ :“ Nghiên cứu lượng giá tổn thất kinh tế do suy thoái hệ sinh thái vùng biển đảo Phú Quốc dưới tác động của biến đổi khí hậu”.

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo tổng hợp	Năm 2021	Ban Quản lý các Khu kinh tế: Đình Vũ – Cát Hải, Chân Mây – Lăng Cô và Phú Quốc	
			Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang	
			Tổng Cục Môi trường- Bộ Tài nguyên Môi trường	
			Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Tài nguyên và Môi trường	
2	Hệ thống bản đồ chuyên đề và tổng hợp về các khu kinh tế ven biển tỷ lệ 1: 1.000.000 và 03 khu kinh tế nghiên cứu điểm tỷ lệ 1: 25.000	Năm 2021	Ban Quản lý các Khu kinh tế: Đình Vũ – Cát Hải, Chân Mây – Lăng Cô và Phú Quốc	
			Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang	
			Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Tài nguyên và Môi trường	
3	Cơ sở dữ liệu trên nền GIS	Năm 2021	Ban Quản lý các Khu kinh tế: Đình Vũ – Cát Hải, Chân Mây – Lăng Cô và Phú Quốc	
			Sở Khoa học và Công nghệ Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang	
			Tổng Cục Môi trường- Bộ Tài nguyên Môi trường	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề xuất được các cơ sở khoa học phục vụ cho phát triển bền vững các Khu kinh tế ven biển ở Việt Nam, dựa trên các bài học kinh nghiệm ở các nước trên thế giới.

Xây dựng được mô hình Phát triển bền vững cho 03 Khu kinh tế nghiên cứu điểm: Đình Vũ – Cát Hải (Hải Phòng), Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế) và Phú Quốc (Kiên Giang).

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Tác động đến xã hội:

- Kết quả của đề tài là tạo ra các luận chứng về cơ sở khoa học phục vụ định hướng hoạch định phát triển bền vững các KKT ven biển Việt Nam và 03 vùng trọng điểm, cả trên các lĩnh vực tự nhiên, kinh tế - xã hội và pháp lý. Tác động của nó đến xã hội vì vậy là rất lớn, không chỉ đối với các địa phương, các ngành, các lĩnh vực có liên quan mà còn định hướng phát triển bền vững các đặc khu kinh tế đầu tiên của Việt Nam.

- Đây là bộ tư liệu đầy đủ, đáng tin cậy, cung cấp cơ sở khoa học, cơ sở dữ liệu, để các cơ quan Trung ương và địa phương xây dựng chủ chương, chính sách và pháp luật về quy hoạch sử dụng và phát triển bền vững ven biển Việt Nam.

- Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc khai thác sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống tai biến thiên nhiên. Từ đó thúc đẩy nhà nước kiến tạo có chính sách và pháp luật phù hợp, khoa học đáp ứng được các tiêu chí pháp lý cho việc PTBV các KKT ven biển Việt Nam và 03 KKT nghiên cứu điểm ven biển.

- Đây là bộ tư liệu đầy đủ, có giá trị cao làm cơ sở cho các doanh nghiệp lập luận chứng tiền khả thi và khả thi cho các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại các KKT ven biển.

- Có cơ chế chính sách cho việc nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên và môi trường biển đảo.

3.2. Tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học:

- Thông qua việc nghiên cứu, đề tài sẽ cung cấp được cơ sở khoa học cho việc khai thác sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích

ứng với biến đổi khí hậu tại vùng biển đảo. Là cơ sở quan trọng cho việc phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển và định hướng xây dựng đặc khu hành chính- kinh tế đầu tiên ở Việt Nam

- Kết quả nghiên cứu sẽ tạo ra định hướng các hoạt động nghiên cứu, đặc biệt là hoạch định không gian biển gắn liền với việc khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

.....

.....

.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chức vụ, Họ, tên và chữ ký)

TS. Phạm Văn Thanh

HỘI ĐỊA CHẤT BIỂN VIỆT NAM

Chủ tịch Hội

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



TS. Đào Mạnh Tiến